

THẬP NHẤT DIỆN QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT MAN ĐA LA

Biên soạn: HUYỀN THANH



Thập Nhất Diện Quán Tự Tại Bồ Tát này có tên Phạn là EKĀDAŚA MUKHA AVALOKITEŚVARA (𑖀𑖃𑖅𑖆𑖇𑖈𑖉𑖊𑖋𑖌𑖍𑖎𑖏𑖐), dịch âm là Ế Ca Na Xà Mục Khư A Phộc Lộ Chí Đế Thấp Phộc La. Dịch nghĩa là Thập Nhất Diện Quán Tự Tại, Thập Nhất Diện Quán Thế Âm, Thập Nhất Diện Quán Âm. Cầu đảo Tôn này có thể trừ bệnh diệt tội.

Trong **Quán Âm Bộ Tộc** (Padma-kulāya: Liên Hoa Bộ) đặc biệt dùng Tôn này là Tôn của **Diệu Thành Tự** (Susiddhi), biểu thị cho tướng **Thành Tự** của **Nhân Đức** (Hetu-guṇa) với **Quả Đức** (Phala-guṇa).

Một số Đạo Sư Mật Giáo lại nhận định rằng: Thập Nhất Diện Quán Âm là vị Hóa Tôn của Tu La Đạo, có biệt danh là **Đại Quang Phổ Chiếu Quán Thế Âm** và Mật Hiệu là **Từ Mẫn Kim Cương** (hoặc Từ Oán Kim Cương)

Theo truyền thống của Phật Giáo Tây Tạng:

Ở vô lượng kiếp trước, với Tâm Đại Bi vô hạn, Quán Thế Âm Bồ Tát muốn cứu thoát tất cả chúng sinh ra khỏi biển khổ sinh tử luân hồi, nên đối trước chư Phật 10 phương, Ngài phát nguyện rằng: **“Nguyện cho con cứu được tất cả chúng Hữu Tình. Nếu có khi nào con mệt mỏi trong công việc lớn lao này thì nguyện cho thân con tan thành ngàn mảnh”**

Thoạt tiên Ngài xuống cõi Địa Ngục, sau đó đến cõi Nga Quỷ và tiến dần đến cõi Trời. Tại đây, Ngài nhìn xuống Thế Giới đau khổ với cái nhìn thấu hiểu của Thánh Trí thì Tâm Ngài bị xúc động sâu sắc. Vì mặc dù Ngài đã cứu nhiều chúng sinh thoát khỏi Địa Ngục nhưng vẫn còn có vô số chúng sinh khác đang sa vào. Điều này làm Ngài buồn rầu vô hạn. Trong một lúc, gần như Ngài đã mất niềm tin vào lời nguyện vĩ đại mà Ngài đã tuyên thệ và thân thể Ngài liền nổ tung thành ngàn mảnh. Giữa cơn tuyệt vọng, Ngài cầu cứu tất cả chư Phật. Ngay lập tức, hằng hà sa số chư Phật từ 10 phương đều hiện thân đến cứu giúp. Với Thần Lực nhiệm màu, chư Phật làm cho Ngài hiện trở lại toàn thân và từ đây Ngài có 11 cái đầu, 1000 cánh tay, trên mỗi bàn tay có một con mắt. Sự kiện này biểu thị cho sự phối hợp giữa Trí Tuệ và phương tiện thiện xảo, là dấu hiệu của Tâm Đại Bi chân thật. Trong hình thức này, Ngài đã sáng chói rực rỡ và có nhiều năng lực lớn hơn để cứu giúp chúng sinh. Do vậy Ngài còn có tên gọi là **Thiên Thủ Thiên Nhãn Thập Nhất Diện Quán Thế Âm**.

Trong truyền thống này thì Ngài có thân màu trắng. 11 mặt xếp thành 5 tầng :

3 mặt của tầng một có mặt chính giữa màu trắng, mặt bên phải màu xanh lục, mặt bên trái màu đỏ

3 mặt của tầng thứ hai có mặt chính giữa màu xanh lục, mặt bên phải màu đỏ, mặt bên trái màu trắng

3 mặt của tầng thứ ba có mặt chính giữa màu đỏ, mặt bên phải màu trắng, mặt bên trái màu xanh lục. Tất cả khuôn mặt đều có mắt dài và nhỏ như đang mỉm cười

1 mặt của tầng thứ tư là khuôn mặt màu đen biểu lộ sự phẫn nộ, miệng lộ răng nanh, có 3 mắt và tóc màu cam dựng đứng

1 mặt của tầng thứ năm là khuôn mặt hiền hòa màu đỏ đội vương miện

2 tay đầu tiên chấp lại trước ngực cầm viên ngọc báu

Bên phải: Tay thứ hai cầm tràng hạt, tay thứ ba kết Diệu Thí Thắng Ân, tay thứ tư cầm Pháp Luân

Bên trái: Tay thứ hai cầm hoa sen vàng, tay thứ ba cầm bình có chứa nước Cam Lộ, tay thứ tư cầm cung tên

992 tay còn lại đều mềm mại như những cánh sen kết Diệu Thí Thắng Ân.

Trong mỗi lòng bàn tay đều có một con mắt, không một cánh tay nào vượt quá vương miện và cũng không buông thấp quá đầu gối

Ngực trái của Ngài được che bằng miếng da hươu. Trang phục bên dưới làm bằng lụa vải tốt, thắt lưng bằng vàng có nạm ngọc quý, vương miện cũng nạm ngọc quý và thân của Ngài được trang điểm bằng mọi loại báu như vòng, xuyên, anh lạc, lụa nhiều màu ... tỏa ánh hào quang sáng ngời.

__ Ý nghĩa của Tôn Tượng này là:

-**Thân màu trắng**: biểu thị cho Tự Tính Thanh Tịnh không dơ, chẳng vương bởi hai chướng là: Sở Tri Chướng và Phiền Não Chướng

-**11 mặt**: biểu thị cho 11 Địa (Hoan Hỷ Địa, Ly Cấu Địa, Phát Quang Địa, Diệu Tuệ Địa, Nan Thắng Địa, Hiện Tiền Địa, Viễn Hành Địa, Bất Động Địa, Thiện Tuệ Địa, Pháp Vân Địa, Phật Địa)

-**Hai tay chấp giữa ngực**: biểu thị cho **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) ban cho những thành tựu tối cao và thông thường

-**Tay cầm tràng hạt**: biểu thị cho việc gieo trồng hạt giống Bồ Đề, dứt trừ 108 phiền não

-**Tay kết Diệu Thí Thắng Ấn**: biểu thị cho việc ban cho sức tương ứng với Pháp Lực vô biên

-**Tay cầm Pháp Luân** (bánh xe Pháp): biểu thị cho việc vận chuyển Chính Pháp giúp cho chúng sinh dứt trừ nghiệp Luân Hồi

-**Tay cầm hoa sen vàng**: biểu thị cho sự khai mở Phước Trí vốn có trong Tâm của tất cả chúng sinh

-**Tay cầm bình chứa nước Cam Lộ**: biểu thị cho sự rưới Cam Lộ tràn khắp, ban Phước cho chúng sinh

-**Tay cầm cung tên**: biểu thị cho sự khiến cho chúng sinh sớm kết được duyên lành

Do Tôn này biểu thị cho Pháp **Liên Hoa Kim Cương** (Padma-vajra) nhằm giúp cho Chúng Sinh phá tan phiền não chướng đang ngăn che ánh sáng Thắng Diệu của Trí Tuệ bản nhiên thanh tịnh trong tâm của mình nên các bậc Đạo Sư Tây Tạng thường truyền dạy Pháp tu này và gọi Đại Chú của Ngài là **Đại Bi Chú**

Namo ratna-trayāya

Namaḥ Ārya-jñāna-sāgara-vairocana-vyūha-rājāya tathāgatāya arhate samyaksambuddhāya

Namaḥ sarva tathāgatebhyaḥ arhatebhyaḥ samyaksambuddhebhyaḥ

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Oṃ_ dhara dhara, dhiri dhiri, dhuru dhuru, iti vati, cale cale, pracale pracale, kusume kusuma-bala, jiti jvalam āpanāya_ svāhā

_Man Đa La của Thập Nhất Diện Quán Tự Tại Bồ Tát ghi nhận là:

.)Trung tâm của Man Đa La là hoa sen 8 cánh ở vòng tròn thứ nhất

Tâm hoa sen: an trí **Thập Nhất Diện Quán Tự Tại Bồ Tát** biểu thị cho **Tâm Bồ Đề** (Bodhicitta) của chư Phật đã hóa hiện, nhìn bao trùm khắp, là tượng trưng rất đầy đủ của **Tâm Từ Bi với Trí Tuệ**.

Cánh hoa ở phương Đông: an trí **Bất Động Phật** (Akṣobhya) màu xanh dương, biểu thị cho **Trí vô ngại vô tư** nhận biết mọi sự vật đúng theo bản chất chân thật của chúng mà **Đại Viên Kính Trí** (Adarśa-jñāna) đã đẩy xa sự giận ghét oán hận và tri độn mù quáng, chấm dứt những hình thức hiện sinh quý quái ở cõi Địa Ngục và cõi Súc Sinh.

Cánh hoa ở phương Nam: an trí **Bảo Sinh Phật** (Ratna-sambhava) màu vàng, biểu thị cho **Trí Bình Đẳng** không chấp trước, vô tư vô kỷ mà **Bình Đẳng Tính Trí** (Samatā- jñāna) đã làm mất Bản Ngã tự phụ hoài nghi, chấm dứt hình thức hiện sinh ở cõi Người.

Cánh hoa ở phương Tây: an trí **Tỳ Lô Giá Na Phật** (Vairocana) màu trắng, biểu thị cho **Trí thấy biết thực tại cao siêu nhất** mà **Pháp Giới Thế Tính Trí** (Dharma dhātu parakṛti jñāna) đã đẩy xa những ảo tưởng kiêu mạn của chư Thiên và tham vọng có một hình thức hiện sinh như thế.

Cánh hoa ở phương Bắc: an trí **Bất Không Thành Tựu Phật** (Amogha-siddhi) màu xanh lục, biểu thị cho Trí của lòng Từ Bi và hảo tâm mà **Thành Sở Tác Trí** (Kṛtya-muṣṭhāna-jñāna) đã làm chấm dứt sự ganh tỵ tranh đấu, chấm dứt hình thức hiện sinh ở cõi A Tu La.

4 cánh hoa màu đỏ ở 4 phương bàng (*Đông Nam, Tây Nam, Tây Bắc, Đông Bắc*) biểu thị cho các năng lực thanh lọc niềm đam mê, chuyển thành nhận thức phân biệt chính đúng của **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya)

.)4 phần đất bên ngoài vòng hoa sen có màu trắng, màu vàng, hồng đỏ, màu xanh dương biểu thị cho 4 Pháp: **Tức Tai** (Śāntika), **Tăng Ích** (Puṣṭika), **Kính Ái** (Vaśikaraṇa), **Giáng Phục** (Abhicāruka)

.)4 cánh cửa được trang sức bằng các vật quý báu biểu thị cho 4 Tâm vô lượng: **Từ** (Maitra), **Bi** (Kāruṇa), **Hỷ** (Pramudita), **Xả** (Upekṣa)

.)36 cánh sen ở vòng tròn thứ hai biểu thị cho **Tam Muội Đại Bi** (Mahā-kāruṇa-samādhi) của Như Lai hay làm cho rạng rỡ tươi tốt muôn điều lành giúp cho chúng sinh tự thâu ngộ **bản Tâm thanh tịnh không cấu nhiễm** vốn có của mình

.)Vòng tròn thứ 3 bên ngoài hiển bày 5 màu: trắng, vàng, hồng đỏ, xanh lục, xanh dương xen lẫn với nhau, biểu thị cho 5 đặc tính: **Đức Tin** (Śraddha: tín), **nỗ lực** (Vīrya: tiến), **trí nhớ** (Smṛti: niệm), **Thiền Định** (Samādhi: định), **Trí Tuệ** (Prajñā: Tuệ) và 5 màu này cũng tượng trưng cho 5 Dākinī của 5 Bộ

Ở bên ngoài vòng tròn thứ ba

.)Ngay bên trên đỉnh đầu của Thập Nhất Diện Quán Tự Tại Bồ Tát an trí Tôn Tượng **Vô Lượng Thọ Phật** (Amitāyus-buddha) với thân màu hồng đỏ, khoác áo cà sa màu vàng biểu thị cho quả cuối cùng của **Hạnh Liên Hoa** (Padma-caryā) tức là **Trí phương tiện Phổ Môn** (Samanta-mukhāṇi-upāya-jñāna) của Như Lai. Theo ý nghĩa khác thì **Vô Lượng Thọ Phật** màu hồng đỏ, biểu thị cho thành quả tịnh hóa **Tướng Uẩn** (Saṃjñā-skandha) hiển hiện **Diệu Quán Sát Trí** (Pratyavekṣana jñāna) là Trí thấy biết nội tâm một cách rõ ràng, là Trí khéo quán tướng chung tướng riêng của các Pháp mà không hề bị ngăn chướng, lại y theo từng loại căn cơ của chúng Hữu Tình mà thuyết Pháp giáo hóa họ một cách tự tại.

Nguyên Quán Tự Tại Bồ Tát cùng với Đức Phật Vô Lượng Thọ chỉ là sự sai khác về Nhân và Quả, Ngài là **Nhân** (Hetu) còn Vô Lượng Phật là **Quả** (Phala), có Nhân ắt có Quả, Quả ấy chứng tỏ **chẳng trống rỗng** (Amogha: Bất Không) đồng thời biểu thị cho **tức Nhân tức Quả**, hiện bày Lý không hai của Nhân Quả, vì thế bên trên đỉnh đầu của Ngài có Đức **Hóa Phật Vô Lượng Thọ** (Amitāyus-nirmāna-buddha) và Ngài được xem là **Chính Pháp Luân Thân** (Saddharma-cakra-kāya) của Đức Phật Vô Lượng Thọ

.)Bên trái của Đức Phật Vô Lượng Thọ (góc bên phải phía trên của Maṇḍala) an trí Tôn Tượng **Được Sư Phật** (Bhaiṣajya-guru-buddha) màu xanh Lư Ly biểu thị cho

việc chữa trị bệnh đau nhức trên thân thể của chúng sinh kèm với việc chữa trị tâm linh chưa được viên mãn thuộc Trí Tuệ Tâm Bi của chúng sinh.

.)Bên phải của Đức Phật Vô Lượng Thọ (góc bên trái phía trên của Maṇḍala) an trí Tôn Tượng **Bạch Độ Mẫu** (Sita-tārvā) lại xưng là **Tăng Thọ Cứu Độ Phật Mẫu** là thị hiện của Tâm Bi của **Quán Tự Tại**, biểu thị cho việc hay tăng trưởng Thọ Mệnh với Phước Tuệ, chặt đứt gốc rễ sinh tử luân hồi, miễn trừ tất cả Ma Chướng, ôn dịch, bệnh khổ...

.)Phía dưới bên trái của Đức Phật Vô Lượng Thọ (góc bên phải phía dưới của Maṇḍala) an trí Tôn Tượng **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát** (Mañjuśrī-bodhisatva) màu cam, đầu đội mão năm Phật, tay phải cầm cây kiếm Trí Tuệ biểu thị cho sự chặt đứt tất cả năm độc, Vô Minh, phiền não... tay trái cầm hoa **Ô Ba Lạp** (utpāla), trên hoa có Kinh Điển Bát Nhã biểu thị cho Trí Tuệ của Phật. Tôn này chủ về sự ban cho Phước Đức nhưng vẫn dùng Trí Đức làm gốc, biểu thị cho Pháp **Tăng Ích** (Puṣṭika)

.)Phía dưới bên phải của Đức Phật Vô Lượng Thọ (góc bên phải phía dưới của Maṇḍala) an trí Tôn Tượng **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi-bodhisatva) màu xanh dương, tức là **thân phần nộ** (Krodha-kāya) của **Đại Thế Chí Bồ Tát** (Mahāsthāma-prāpta-bodhisatva) biểu thị cho sự đầy đủ Uy Quyền lớn, chế phục các Ma và Ngoại Đạo, tiêu diệt tất cả tai nạn do tất cả **đất, nước, lửa, gió, hư không** sinh ra, tất cả mong cầu không có gì chẳng thành tựu như Nguyện. Khi mệnh chung thời sinh thẳng về Tịnh Thổ ở phương Tây

Theo Tạng Truyền Phật Giáo thì **Văn Thù Bồ Tát** (Mañjuśrī) là nơi mà Trí Tuệ của chư Phật đã hóa hiện, **Quán Tự Tại Bồ Tát** (Avalokiteśvara) là nơi mà Từ Bi của chư Phật đã hóa hiện, **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi) là nơi mà Lực Lượng của chư Phật đã hóa hiện. Do đó, ba vị Bồ Tát này tức là **Trí Tuệ, Từ Bi** với **Lực Lượng** của chư Phật, được hợp xưng là **Tam Bộ Chủ**

13/03/2017